

Số: 126/2021/QĐST-HNGĐ

V, ngày 01 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 183/2021/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị **Trịnh Thị T**, sinh năm 1983;

Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

- *Bị đơn*: Anh **Trần Xuân L**, sinh năm 1980;

Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị T và anh Trần Xuân L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nuôi con chung:

2.1.1. Chị Trịnh Thị T và anh Trần Xuân L có một con chung là Trần Tuệ M, sinh ngày 23 tháng 10 năm 2020. Ly hôn: Chị Trịnh Thị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Trần Tuệ M. Anh Trần Xuân L không phải cấp dưỡng cho con chung Trần Tuệ M.

2.1.2. Anh Trần Xuân L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Chị Trịnh Thị T, anh Trần Xuân L có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung, yêu cầu cấp dưỡng cho con chung khi cần thiết.

2.2. Về chia tài sản chung: Chị Trịnh Thị T và anh Trần Xuân L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Trịnh Thị T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Đối trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Trịnh Thị T đã nộp tạm ứng án phí, như vậy, chị Trịnh Thị T được nhận lại số tiền 150.000 đồng tại Biên lai số 0000930 ngày 11 tháng 10 năm 2021 của Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Thái Bình;
- UBND xã H, huyện V, tỉnh Thái Bình (Giấy CNKH số 10, ngày 27 tháng 3 năm 2019);
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thùy Dương